

BỘ TÀI CHÍNH

Số: 1185 /BTC-NSNN

V/v báo cáo kết quả giải ngân vốn
vay tín dụng ưu đãi năm 2013 và
đăng ký nhu cầu vốn năm 2014

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 11 tháng 02 năm 2014

Kính gửi: Ủy ban nhân dân các tỉnh (thành phố)
trực thuộc Trung ương

Thực hiện quy định tại Thông tư số 156/2009/TT-BTC ngày 03/8/2009 của Bộ Tài chính hướng dẫn cơ chế vay vốn tín dụng đầu tư phát triển của Nhà nước thực hiện chương trình kiên cố hoá kênh mương, đầu tư các dự án đường giao thông nông thôn, cơ sở hạ tầng nuôi trồng thuỷ sản, cơ sở hạ tầng làng nghề ở nông thôn. Để có căn cứ xem xét, quyết định mức phân bổ vốn vay tín dụng đầu tư phát triển của Nhà nước năm 2014, Bộ Tài chính đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh (thành phố) trực thuộc Trung ương báo cáo kết quả giải ngân vốn vay tín dụng ưu đãi để đầu tư Chương trình kiên cố hoá kênh mương, phát triển đường giao thông nông thôn, cơ sở hạ tầng nuôi trồng thuỷ sản, cơ sở hạ tầng làng nghề ở nông thôn năm 2013 và đăng ký nhu cầu vốn năm 2014; cụ thể như sau:

I. Kết quả phân bổ và giải ngân vốn thực hiện chương trình năm 2013 ở địa phương.

- Số lượng dự án được phê duyệt.
- Thời gian khởi công, hoàn thành.
- Tổng mức vốn đầu tư; trong đó:
 - + Vốn ngân sách địa phương đảm bảo.
 - + Vốn vay tín dụng.
 - + Nguồn vốn khác (nếu có).

- Số vốn đã thanh toán cho từng chương trình, dự án.

(Theo phụ lục số 1 đính kèm)

II. Nhu cầu vay vốn tín dụng đầu tư phát triển của Nhà nước năm 2014 để đầu tư các dự án (chi tiết theo từng dự án), trong đó phải xác định rõ và đầy đủ các nội dung sau đây:

- Tổng nhu cầu vốn đầu tư.
- Mức vốn hỗ trợ từ ngân sách địa phương.
- Vốn vay tín dụng.

- Nguồn vốn khác (nếu có).

- Số vốn còn thiếu, trong đó đề nghị vay vốn tín dụng đầu tư phát triển của Nhà nước năm 2014; trong đó, đề nghị sắp xếp thứ tự ưu tiên và nêu cụ thể những dự án có khả năng hoàn thành trong năm 2014.

- Kế hoạch trả nợ cho từng năm.

(Theo phụ lục số 2 đính kèm).

III. Đánh giá kết quả đạt được, những tồn tại và đề xuất kiến nghị:

Báo cáo nêu trên đề nghị gửi về Bộ Tài chính (Vụ ngân sách nhà nước) trước ngày 25/02/2014; sau thời hạn trên địa phương nào không có văn bản báo cáo, coi như không có nhu cầu vốn vay thực hiện Chương trình và Bộ Tài chính sẽ không phân bổ vốn năm 2014 cho địa phương đó thực hiện. ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở Tài chính các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Lưu: VT, Vụ NSNN. (150)

KT. BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG



Nguyễn Công Nghiệp

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH

Số: 241/SY-UBND

SAO Y BẢN CHÍNH

Bình Định, ngày 14 tháng 02 năm 2014

Nơi nhận:

- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Lãnh đạo VP, K17;
- Lưu: VT (12b).

TL. CHỦ TỊCH
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ VĂN PHÒNG



Nguyễn Thái Bình

BÁO CÁO

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN THUỘC CHƯƠNG TRÌNH KIÊN CỐ HÓA KÊNH MƯƠNG, PHÁT TRIỂN ĐƯỜNG GIAO THÔNG NÔNG THÔN, CƠ SỞ HẠ TẦNG NUÔI TRỒNG THỦY SẢN VÀ CƠ SỞ HẠ TẦNG LÀNG NGHỀ Ở NÔNG THÔN, TRẠM BƠM ĐIỆN PHỤC VỤ TƯỚI TIỀU SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP NĂM 2013
(Kèm theo văn bản số 478/S.BTC-NSNN ngày 13/12/2014 của Bộ Tài chính)

STT	DỰ ÁN	Thời gian khởi công, hoàn thành	Nguồn vốn thực hiện năm 2013			Luỹ kế số vốn NHPT Việt Nam đã giải ngân	Trong đó: Số vốn giải ngân năm 2013 (đến hết tháng 12/2013)	Luỹ kế giá trị khối lượng hoàn thành	Trong đó: Khối lượng năm 2013 (đến hết tháng 31/12/2013)	Luỹ kế thanh toán	Trong đó: Thanh toán năm 2013 (đến hết tháng 12/2013)	Số vốn đê nghị NHPT Việt Nam giải ngân tiếp						
			Tổng số	Trong đó:														
				Vốn NSDP	Vốn vay	Khác												
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14					
	Tổng số																	
I	Kiên cố hóa kênh mương																	
1	Dự án.....																	
2	Dự án.....																	
II	Đường giao thông nông thôn																	
1	Dự án.....																	
2	Dự án.....																	
III	Cơ sở hạ tầng nuôi trồng thủy sản																	
1	Dự án.....																	
2	Dự án.....																	
IV	Cơ sở hạ tầng làng nghề ở nông thôn																	
1	Dự án.....																	
2	Dự án.....																	
V	Trạm bơm điện phục vụ tưới tiêu sản xuất nông nghiệp																	

T/TM Uỷ ban nhân dân tỉnh (thành phố).....

BÁO CÁO
**NHƯ CẦU VỐN THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN THUỘC CHƯƠNG TRÌNH KIẾN CÓ HÒA KÊNH MƯỜNG, PHÁT TRIỂN ĐƯỜNG GIAO THÔNG NÔNG THÔN, CƠ SỞ HẠ TẦNG NUÔI TRỒNG THỦY SẢN VÀ CƠ SỞ HẠ TẦNG LÀNG NGHỀ Ở NÔNG THÔN, TRẠM BƠM
DIỆN PHỤC VỤ TƯỚI TIÊU SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP NĂM 2014**
(Kèm theo văn bản số 1785/BTC-NSNN ngày 14/02/2014 của Bộ Tài chính)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	DỰ ÁN	Thời gian khởi công, hoàn thành	Tổng vốn đầu tư			Số vốn đã bố trí			Số vốn còn thiểu	Trong đó: Số vốn để nghị vay tín dụng đầu tư phát triển Nhà nước năm 2014	Kế hoạch trả nợ						
			Tổng số	Trong đó:		Tổng số	Trong đó				Năm 2015	Năm 2016	Năm 2017	2018	2019		
				Vốn NSDP	Vốn vay		Vốn NSDP	Vốn vay	Khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18
Tổng số																	
1	Kiên cố hóa kênh mương																
1	Dự án.....																
2	Dự án.....																
II	Đường giao thông nông thôn																
1	Dự án.....																
2	Dự án.....																
III	Cơ sở hạ tầng nuôi trồng thủy sản																
1	Dự án.....																
2	Dự án.....																
IV	Cơ sở hạ tầng làng nghề ở nông thôn																
1	Dự án.....																
2	Dự án.....																
V	Trạm bơm điện phục vụ tưới tiêu sản xuất nông nghiệp																

Ghi chú: Sắp xếp các dự án theo từ tự ưu tiên

T/TM Uỷ ban nhân dân tỉnh (thành phố).....